

*Thanh Phú, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

Số: 41/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 28/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2017 về việc “Ly hôn” giữa:

\* *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp TH, xã T, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1988

Nơi cư trú: 69/3 ấp AN, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 09/11/2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 09/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp TH, xã T, huyện MCN, tỉnh Bến Tre và chị Đỗ Thị G, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 69/3 ấp AN, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thị G thuận tình ly hôn với nhau.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thị G không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về con chung: anh Nguyễn Văn B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 21/4/2014; chị Đỗ Thị G không cấp dưỡng nuôi con do anh B không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thị G trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thị G trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh Nguyễn Văn B tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012056 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện P hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) còn lại cho anh Nguyễn Văn B theo biên lai thu số 0012056 ngày 04/10/2017.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã T, huyện MCN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Đặng Văn Phương**